

Số: /SGDĐT-TTr
V/v tổng kết Chiến lược quốc gia phòng,
chống tham nhũng đến năm 2020

Bắc Giang, ngày tháng 02 năm 2021

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Bắc Giang

Thực hiện Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc tổng kết Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng (PCTN) đến năm 2020, Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

Căn cứ Quyết định số 5662/QĐ-BGDĐT ngày 03/9/2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng đến năm 2020; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 09/9/2009 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện Kế hoạch Chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng đến năm 2020, Sở GD&ĐT đã xây dựng và ban hành:

- Kế hoạch số 1420/SGDĐT-TTr ngày 27/10/2009 về việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng đến năm 2020.

- Trong từng năm, Sở GD&ĐT đã ban hành kế hoạch phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (*từ năm 2010 đến năm 2020*)¹.

- Kế hoạch 1053/KH-SGDĐT ngày 24/08/2010 về việc thực hiện chương trình hành động phòng, chống tham nhũng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo sau đối thoại với các nhà tài trợ quốc tế lần thứ 7 năm 2010.

- Kế hoạch 60/KH-SGD&ĐT ngày 18/01/2012 về việc triển khai Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hợp quốc của ngành giáo dục từ năm 2012 đến 2016.

- Kế hoạch 1207/KH-SGDĐT ngày 15/10/2012 về việc thực hiện Chỉ thị 05 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch 2181 của UBND tỉnh về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí;...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt PCTN

- Hàng năm, Sở GD&ĐT đã mở từ 10 đến 15 lớp, với số lượng mỗi lớp từ 120 người đến 250 người để bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; trong đó có công tác PCTN cho các đối tượng là thủ trưởng các đơn vị, kế toán, cán bộ phụ trách công tác thanh tra, pháp chế, trưởng ban thanh tra nhân dân,

¹ Kế hoạch số 103/KH-SGDĐT ngày 09/02/2011, Công văn số 61/SGDĐT-TTr ngày 18/01/2012, Công văn số 382/SGDĐT-TTr ngày 18/4/2012, Kế hoạch số 33/SGDĐT-TTr ngày 09/01/2014, Kế hoạch 144/KH-SGDĐT ngày 11/02/2015, Kế hoạch 137/KH-SGDĐT ngày 16/02/2016, Kế hoạch 04/KH-SGDĐT ngày 11/01/2017, Kế hoạch 07/KH-SGDĐT ngày 15/01/2018, Kế hoạch 11/KH-SGDĐT ngày 31/01/2019, Kế hoạch 15/KH-SGDĐT ngày 07/02/2020.

chủ tịch công đoàn và toàn bộ giáo viên giảng dạy môn Giáo dục công dân (GD&ĐT)... Sở GD&ĐT đã mời các báo cáo viên pháp luật của Bộ GD&ĐT, Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh trực tiếp truyền đạt; trong đó đẩy mạnh triển khai Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 04/8/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 10/4/2013 của UBND tỉnh.

- Các văn bản chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cấp trên được ngành giáo dục tiến hành rà soát, tổng hợp để chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền phổ biến đầy đủ, kịp thời. Nội dung về PCTN và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã được các chi bộ trong đơn vị, trường học lãnh đạo chỉ đạo và được cụ thể hóa trong kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học; được triển khai thực hiện theo kế hoạch và nghị quyết hội đồng trường, quy chế chi tiêu nội bộ; nội dung giáo dục pháp luật về PCTN được phổ biến lồng ghép trong các buổi sinh hoạt tập thể...

- Tuyên truyền, phổ biến thông qua các hội nghị tập huấn; qua việc khai thác tủ sách, ngăn sách pháp luật trong thư viện các đơn vị, trường học; thông qua trang Website của Sở GD&ĐT và các đơn vị; qua các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về PCTN trong cán bộ, giáo viên, học sinh; tích hợp tuyên truyền cho đối tượng học sinh thông qua các giờ học chính khóa và ngoại khóa.

- Thực hiện Công văn số 1710/TTCP-PC ngày 26/7/2013 của Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo từ năm học 2013 - 2014; Công văn số 5571/BGDĐT ngày 13/8/2013 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện đưa nội dung giảng dạy PCTN vào các cấp học từ năm học 2013 - 2014; Công văn số 2070/UBND-VX ngày 14/8/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang giao cho Sở GD&ĐT triển khai thực hiện, Sở GD&ĐT đã ban hành:

+ Công văn số 1001/SGDĐT-TTr ngày 21/8/2013 về việc hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 159/SGDĐT-GDTrH&GDDT ngày 26/02/2014 chỉ đạo các trường THPT trên địa bàn tỉnh, đưa nội dung PCTN tích hợp, lồng ghép vào môn GD&ĐT;

+ Công văn số 1016/SGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2013 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học GDTrH, trong đó, tích hợp giáo dục pháp luật, giáo dục PCTN trong các môn học;

+ Công văn số 247/SGDĐT-TTr ngày 24/3/2014 về việc tổ chức Hội nghị tập huấn triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo đối với các trường THPT năm 2014...

Qua tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật; ý thức chấp hành pháp luật, đặc biệt là pháp luật về PCTN và thực hành tiết kiệm chống lãng phí của cán bộ, giáo viên, nhân viên và người học tại các đơn vị, trường học có nhiều chuyển biến tích cực.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giáo dục

2.1.1. Thuận lợi

- Các trường trung học phổ thông (THPT) trên địa bàn toàn tỉnh đã có đủ giáo viên dạy môn GDCD được đào tạo chính quy, 100% đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn.

- Ngoài bộ môn GDCD, các môn học khác trong chương trình như Ngữ văn, Lịch sử... cũng có nhiều nội dung có thể tích hợp giáo dục pháp luật cũng như PCTN trong giảng dạy.

- Hệ thống tư liệu tham khảo để tích hợp nội dung PCTN phong phú. Ngoài những tài liệu tham khảo do Bộ GD&ĐT phát hành, giáo viên có thể khai thác các nguồn tư liệu tham khảo trên mạng internet, trong các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

- Các đơn vị, trường học đã có tủ sách pháp luật; bước đầu đáp ứng được nhu cầu đọc, nghiên cứu của giáo viên và học sinh.

2.1.2. Khó khăn

- Do nhận thức của xã hội chưa đầy đủ về môn học nên phần nhiều phụ huynh và học sinh chưa coi trọng môn GDCD.

- Thời lượng của môn học trung bình 01 tiết/tuần, tuy nhiên những vấn đề được đưa vào tích hợp trong môn học lại rất nhiều như: rèn kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, an toàn giao thông,... Điều đó dẫn đến sự mâu thuẫn giữa chủ trương giảm tải chương trình và nội dung tích hợp với môn học.

2.1.3. Kết quả thực hiện

- Triển khai văn bản chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT; các trường THPT trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đã nghiêm túc thực hiện việc đưa nội dung PCTN tích hợp, lồng ghép vào giảng dạy môn GDCD với thời lượng tương đương 06 tiết phù hợp với từng bài giảng (*phân bố trong 03 năm học từ lớp 10 đến lớp 12*) ngay trong năm học 2013 - 2014.

- Về tài liệu sử dụng giảng dạy: Các trường THPT sử dụng tài liệu kèm theo Công văn số 8784/BGDĐT-GDTrH ngày 06/12/2013 của Bộ GD&ĐT về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho giáo viên dạy môn giáo dục công dân (*theo Quyết định số 1456/QĐ-BGDĐT ngày 28/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT*).

- Về tổ chức bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ: Năm học 2013-2014, toàn tỉnh có 52 trường THPT (*40 trường công lập và bán công, 12 trường ngoài công lập*) với 118 giáo viên được đào tạo đúng chuyên ngành đang trực tiếp giảng dạy môn GDCD tại các trường THPT. Sở GD&ĐT đã ban hành Công văn số 247/SGDĐT-TTr ngày 24/3/2014 về việc tổ chức Hội nghị tập huấn triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg về việc đưa nội dung

PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo đối với các trường THPT năm 2014; 100% giáo viên giảng dạy môn GDCD được tham gia, bồi dưỡng đạt hiệu quả.

- Các trường THPT đã chỉ đạo giáo viên vận dụng sáng tạo nội dung PCTN trong giảng dạy, tạo được hứng thú cho học sinh. Đặc biệt, trong các đợt hội giảng chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày Quốc tế phụ nữ 08/3 hàng năm...; toàn ngành phát động giáo viên các môn học tham gia, môn GDCD bậc THPT có nhiều tiết dạy đã đưa thành công nội dung tích hợp giáo dục pháp luật, giáo dục môi trường, giáo dục PCTN vào giảng dạy, kết quả bước đầu giúp thầy và trò tìm hiểu về một lĩnh vực nhạy cảm, đòi hỏi mỗi người phải có ý thức, trách nhiệm đấu tranh phòng ngừa tham nhũng, lãng phí.

- Sau 08 năm học triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg (từ năm học 2013-2014 đến năm học 2020-2021) thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra của Sở GD&ĐT và đánh giá của các trường THPT; việc đưa nội dung PCTN tích hợp, lồng ghép vào môn GDCD đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về vai trò, vị trí của môn học nói chung và nội dung PCTN nói riêng.

2.2. Về thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.2.1. Công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan

- Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, Ban chỉ đạo Sở GD&ĐT đã phối hợp với các đoàn thể trong đơn vị, tổ chức triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, cải cách thủ tục hành chính, các phong trào thi đua và công tác xây dựng Đảng, nhất là đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đồng thời phát huy tốt vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền cho cán bộ, đoàn viên về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, làm tốt công tác phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện cũng như nắm bắt tình hình diễn biến tư tưởng và phản ánh tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đoàn viên với cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị để thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP 09/01/2015 của Chính Phủ, Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ của Sở GD&ĐT đã ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan Sở GD&ĐT Bắc Giang kèm theo Quyết định số 148/QĐ-SGDĐT ngày 25/02/2015; đồng thời chỉ đạo trưởng các phòng Sở, đơn vị, trường học phối hợp với Ban chấp hành công đoàn cơ sở tổ chức hội nghị cán bộ công chức hằng năm theo đúng nội dung quy định; thông qua hội nghị đã kịp thời sửa đổi, bổ sung cũng như xây dựng mới các quy chế, quy định trong việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ công chức nhằm phát huy dân chủ trong cơ quan, đơn vị.

- Duy trì các cuộc họp giao ban định kỳ, nhằm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, các ý kiến đề xuất phù hợp đều được lãnh đạo Sở chỉ đạo giải quyết kịp thời. Những chủ trương, chính sách của Đảng và kế hoạch của đơn vị được triển khai cụ thể và đều có thông báo kết luận của Giám đốc Sở GD&ĐT gửi tới từng phòng Sở, đơn vị, trường học để tổ chức thực hiện.

- Về vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đều thể hiện tính tiên phong, gương mẫu và phát huy tốt quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, lao động trong đơn vị; triển khai thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở gắn liền với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị, nhất là đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị. Triển khai thực hiện các quy định về ứng xử, văn hóa công sở, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

- Ngoài ra, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc việc công khai tài chính, tiết kiệm chi phí tăng thu nhập cho cán bộ công chức, viên chức; công khai việc quản lý, sử dụng biên chế, đào tạo bồi dưỡng cán bộ, tổ chức phong trào thi đua... để cán bộ, công chức biết tham gia đóng góp ý kiến và tham gia giám sát, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác chuyên môn, nhiệm vụ chính trị của đơn vị; ngoài ra, định kỳ hàng tháng Ban Chấp hành Đảng ủy Sở và các đoàn thể tổ chức họp để kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và đề ra các giải pháp thực hiện, từ đó tạo được sự đoàn kết thống nhất trong công tác lãnh chỉ đạo. Về công tác cải cách hành chính, đã niêm yết đầy đủ các thủ tục hành chính và công khai địa chỉ tiếp nhận ý kiến phản ánh, kiến nghị của công dân theo quy định.

- Với sự nỗ lực của Đảng ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở của từng đơn vị đã có những chuyển biến tích cực và đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với việc cải cách thủ tục hành chính, PCTN, lãng phí; phát huy dân chủ trong cán bộ, công chức, viên chức đã có tác dụng tích cực trong việc xây dựng tinh thần đoàn kết và sự đồng thuận trong từng đơn vị.

- Thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ; Chỉ thị số 33-TC-TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với việc kê khai tài sản; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 09/01/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc triển khai thực hiện quy định về minh bạch tài sản, thu nhập.

- Hàng năm, chậm nhất là ngày 30 tháng 11, đơn vị, bộ phận phụ trách công tác tổ chức, cán bộ lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai trình người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phê duyệt; gửi mẫu bản kê khai, hướng dẫn và yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập.

- Nội dung Công văn, Sở GD&ĐT đã xác định rõ đối tượng, nội dung, thời gian kê khai, giao nộp bản kê khai, quy định về công khai, xử lý kỷ luật những sai phạm; Sở GD&ĐT đã yêu cầu thủ trưởng các đơn vị thu nhận, kiểm tra bản kê khai của các cá nhân thuộc đơn vị mình; tập hợp tất cả bản kê khai tài sản, thu nhập của đơn vị và biên bản giao nhận, phô tô thành 02 bộ, 01 bộ lưu tại đơn vị và nộp 01 bộ về Sở GD&ĐT. Các đơn vị tổ chức công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ diện phải kê khai để cán bộ, giáo viên của đơn vị được biết và giám sát. Vị trí công khai phải đảm bảo an toàn, đủ điều kiện để mọi người trong cơ quan, đơn vị có thể xem bản kê khai. Thời gian công khai là 30 ngày. Sở GD&ĐT đã ban hành kèm theo danh sách các đối tượng thuộc diện

phải kê khai; mẫu kê khai tài sản thu nhập theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ. Các đối tượng thuộc diện phải kê khai đã khai và nộp về Sở theo đúng mẫu, đảm bảo thời gian quy định.

- Việc quản lý, lưu trữ hồ sơ bản kê khai tài sản, thu nhập; việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo được thực hiện theo đúng quy định.

- Năm 2020, Sở GD&ĐT đã tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức của cơ quan Sở thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2.2.2. Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Sở GD&ĐT tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trong toàn ngành thực hiện tốt việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ trong từng đơn vị theo Công văn số 1203/SGDĐT-KHTC ngày 29/9/2010 về việc hướng dẫn xây dựng và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ. Đến nay công tác này đã đi vào nề nếp, các đơn vị thực hiện khá nghiêm túc, được bàn bạc công khai dân chủ trong hội nghị cán bộ công chức, viên chức của mỗi đơn vị và được thực hiện ngay từ đầu năm học.

- Công bố công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn và công khai việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn sử dụng tài sản công của cán bộ, công chức, trước hết là của người đứng đầu đơn vị.

2.2.3. Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

- Ngành tiếp tục chỉ đạo cán bộ, giáo viên thực hiện tốt cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, đồng thời thực hiện nghiêm túc Quy định về đạo đức nhà giáo được ban hành kèm theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, kết hợp với việc thực hiện phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Trên cơ sở đó xây dựng thái độ làm việc nghiêm túc, khoa học, thân thiện và hiệu quả cho mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên. Nhìn chung cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình. Các cơ sở giáo dục đều đã thực hiện xây dựng Bộ quy tắc ứng xử.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ công chức, viên chức đã được chú trọng thực hiện.

2.2.4. Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán nhằm phòng ngừa tham nhũng

- Thực hiện cải cách hành chính, Sở GD&ĐT đã tổ chức cải cách hoạt động và được Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng, Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với 16 lĩnh vực hoạt động. Sở GD&ĐT cũng đã xây dựng và hoàn thiện bộ thủ tục hành chính đi vào hoạt động; đồng thời cung cấp thông tin về bộ thủ tục hành

chính trên cổng thông tin điện tử. Ngoài ra, tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, các phòng, ban chuyên môn trực tiếp giải quyết các thủ tục hành chính được niêm yết công khai đầy đủ bộ thủ tục hành chính theo đúng quy định của UBND tỉnh.

- Thực hiện việc trả lương qua tài khoản đã được ngành chỉ đạo và tổ chức thực hiện, cụ thể đến thời điểm hiện tại, các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT đã thực hiện trả lương qua tài khoản.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về phòng, chống tham nhũng

Sở GD&ĐT đã tiến hành thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành giáo dục tại các đơn vị trực thuộc. Kết quả thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành giáo dục cho thấy, cơ bản các đơn vị đã thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của cán bộ, giáo viên, nhân viên và người học trong toàn tỉnh đã có những chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, giáo viên, nhân viên và người học; củng cố và giữ vững nền nếp, kỷ cương trường học. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục về con người, cơ sở vật chất, ưu tiên các vùng khó khăn, chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên và học sinh được thực hiện theo đúng các văn bản hướng dẫn của tỉnh và Trung ương. Đẩy mạnh việc xây dựng, công bố công khai các quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức và tăng cường giám sát việc thực hiện theo quy định của pháp luật.

Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; chưa phát hiện tổ chức, cá nhân có hành vi tham nhũng phải xử lý theo quy định của pháp luật.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp, trong đó, tập trung vào các giải pháp công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan, tổ chức, đơn vị; tổ chức thực hiện triệt để việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Cần tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật rộng rãi về PCTN cho tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân một cách thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức; nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTN, lãng phí. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.

Sở GD&ĐT trân trọng báo cáo để Thanh tra tỉnh tổng hợp trình UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- pctn_thanhtra@bacgiang.gov.vn;
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- Các phòng thuộc Sở GD&ĐT ;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đào Thị Hương